

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO 2**TỜ TRÌNH****Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều Luật Biên phòng Việt Nam**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 2197/QĐ-TTg ngày 22/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 và Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 02/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 (Luật BPVN); trong đó, giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật BPVN (sau đây viết gọn là dự thảo Nghị định).

Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định với những nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**1. Cơ sở pháp lý**

Luật BPVN được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 11/11/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022. Trong đó, có 03 điều khoản Luật BPVN giao Chính phủ quy định chi tiết gồm: Khoản 4 Điều 10 về phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong thực thi nhiệm vụ biên phòng; khoản 2 Điều 21 quy định về Hệ thống tổ chức của Bộ đội Biên phòng (BĐBP); khoản 2 Điều 27 quy định về chính sách ưu đãi và chế độ đặc thù đối với BĐBP.

- Về phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong thực thi nhiệm vụ biên phòng (khoản 4 Điều 10 Luật BPVN)

Trên cơ sở phạm vi, nguyên tắc, nội dung phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 10 Luật BPVN, căn cứ các Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Bộ Quốc phòng thực thi nhiệm vụ biên phòng.

- Về hệ thống tổ chức của BĐBP (khoản 2 Điều 21 Luật BPVN)

Trên cơ sở kế thừa Điều 1, Điều 2, Điều 3 Nghị định số 02/1998/NĐ-CP ngày 06/01/1998 quy định chi tiết một số điều thi hành Pháp lệnh BĐBP (Nghị định số 02/1998/NĐ-CP) và biểu tổ chức biên chế của BĐBP hiện nay, dự thảo Nghị định quy định cụ thể hệ thống tổ chức của BĐBP và xác định rõ thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định biên chế, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, trụ sở của cơ quan, đơn vị BĐBP.

- Về chính sách ưu đãi và chế độ đặc thù đối với BĐBP (khoản 2 Điều 27 Luật BPVN)

Trên cơ sở kế thừa các điều (từ Điều 11 đến Điều 16 Nghị định số 02/1998/NĐ-CP) và các văn bản pháp luật hiện hành quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nói chung¹, Như vậy, theo hệ thống văn bản pháp luật hiện hành và thực tế hiện nay trong quá trình thực hiện nhiệm vụ BĐBP chưa được hưởng “chế độ đặc thù” nên cần thiết quy định để đảm bảo cho BĐBP là cần thiết;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 tại Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành TW khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, dự thảo Nghị định quy định một số chính sách ưu đãi, chế độ đặc thù đối với BĐBP theo hướng thu hút, cơ bản giữ nguyên chế độ, chính sách hiện hành mà cán bộ, chiến sĩ BĐBP đang được thụ hưởng; không bổ sung chế độ đặc thù mới mà chỉ quy định phụ cấp đặc thù quân sự đối với lực lượng phòng, chống ma túy và tội phạm của BĐBP thống nhất với phụ cấp đặc thù mà lực lượng phòng, chống ma túy thuộc Bộ Công an đang thụ hưởng.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Kế thừa những quy định pháp luật liên quan đến Bộ đội Biên phòng

Sau hơn 23 năm thực hiện Pháp lệnh BĐBP, các quy định pháp luật liên quan tới hệ thống tổ chức, mối quan hệ công tác và hoạt động của BĐBP; chế độ, chính sách đối với BĐBP; trách nhiệm phối hợp đối với hoạt động quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (BGQG), xây dựng BĐBP² đã và đang được Chính

¹ Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong LLVT ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; Thông tư số 30/2009/TTLT-BQP-BNV-BTC ngày 19/6/2009; Quyết định số 15/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù quân sự đối với một số đối tượng trong QĐND Việt Nam; Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và LLVT; Thông tư liên tịch số 35/2004/TTLT-BQP-BLĐT BXH-BTC ngày 24/3/2004 về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Thông tư liên tịch số 2076/TTLT-BQP-BLĐT BXH-BTC ngày 08/7/1998 về thực hiện một số chính sách đối với BĐBP; Thông tư số 2866/1998/TT-BQP ngày 12/9/1998 của Bộ trưởng BQP hướng dẫn thực hiện Nghị định số 02/1998/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 2076/TTLT-BQP-BLĐT BXH-BTC ngày 08/7/1998 về thực hiện một số chính sách đối với BĐBP ...

² Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BQP; Thông tư số 44/2012/TT-BQP ngày 28/5/2012 của Bộ Quốc phòng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư lệnh BĐBP; Nghị định số 30/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ về huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền các vùng biển nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; các thông tư, quyết định của Bộ trưởng BQP và thông tư liên tịch giữa BQP với các bộ, ngành liên quan; Quyết định 156/2004/BQP ngày 29/11/2004 của Bộ trưởng BQP quy định về biên chế tổ chức lực lượng chuyên trách PCTPMT trong BĐBP; Nghị định số 02/1998/NĐ-CP ngày 06/01/1998 quy định chi tiết một số điều thi hành Pháp lệnh BĐBP...

phủ, Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương các cấp nơi có BGQG tổ chức thực hiện hiệu quả, mang tính ổn định lâu dài, là khung pháp lý quan trọng để Bộ Quốc phòng quản lý, chỉ huy, chỉ đạo BDBP hoàn thành nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, để bảo đảm hành lang pháp lý thuận lợi, tạo điều kiện cho BDBP hoàn thành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cần rà soát, tập hợp hóa, thu hút các quy định pháp luật hiện hành về mối quan hệ phối hợp giữa Bộ Quốc phòng với các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong thực thi nhiệm vụ biên phòng; quan hệ phối hợp giữa BDBP với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương đang thực hiện ổn định³ cần được kế thừa và đưa vào dự thảo Nghị định.

b) Cụ thể hóa những quy định của Luật BPVN và khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thi hành các văn bản liên quan đến Bộ đội Biên phòng

- Cụ thể hóa phạm vi, nội dung và trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng được quy định tại Điều 10 Luật BPVN đang quy định tản mạn trong các văn bản pháp luật về phối hợp hoạt động liên ngành hiện nay⁴; đồng thời thu hút các quy định về quan hệ phối hợp giữa BDBP với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thuộc các bộ, ngành và chính quyền địa phương nơi có BGQG hiện đang quy định tại các quy chế phối hợp⁵.

- Cụ thể hóa hệ thống tổ chức của BDBP trên cơ sở kế thừa Nghị định số 02/1998/NĐ-CP; đồng thời, điều chỉnh, bổ sung một số cơ quan, đơn vị BDBP được thành lập theo quyết định của Bộ Quốc phòng; bỏ các tổ chức như: “Tiểu khu biên phòng”, “Phòng Biên phòng” thuộc Quân khu, “Tiểu đoàn, đại đội huấn luyện - cơ động”... nhằm phù hợp với hệ thống tổ chức của BDBP hiện nay.

- Cụ thể hóa chính sách ưu đãi, chế độ đặc thù đối với BDBP được quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật BPVN và thu hút các quy định về chế độ, chính sách đối với BDBP được quy định tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành.

³ Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và BQP thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANQG, bảo đảm TTATXH, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng ở KVBG; Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018); Nghị định số 06/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ về phối hợp giữa BQP và Bộ Công an trong chỉ đạo, hướng dẫn BDBP và lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTTATXH ở KVBG.

⁴ Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp tìm kiếm, cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển; Quyết định số 133/2002/QĐ-TTg ngày 09/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an, BDBP, Cảnh sát biển và Hải quan trong đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và trên biển...

⁵ Quy chế số 18/QCPH-TCTS-BTLBP ngày 18/9/2018 về phối hợp giữa Tổng cục Thủy sản - Bộ NN&PTNT và Bộ Tư lệnh BDBP; Quy chế số 1788/QC-TCAN-BTLBP ngày 20/4/2016 về phối hợp về thực hiện công tác đảm bảo ANQG giữa Tổng cục An ninh/Bộ Công an và Bộ Tư lệnh BDBP; Quy chế số 6074/QCPH-BNN-BTLBP ngày 30/7/2014 về phối hợp giữa Bộ NN&PTNT và Bộ Tư lệnh BDBP; Quy chế số 3035/QCPH-TDDK-BTLBP ngày 26/9/2014 về phối hợp giữa Tập đoàn dầu khí và Bộ Tư lệnh BDBP; Quy chế số 4779/QCPH/TCVII/BDBP ngày 09/12/2013 về phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữ gìn ANTT, ATXH trên đường thủy KVBG giữa Tổng cục CSGT/Bộ Công an và Bộ Tư lệnh BDBP; Quy chế số 3527/QC-CHHVN-BTLBP ngày 08/10/2013 về phối hợp giữa Tổng cục Hàng hải Việt Nam và Bộ Tư lệnh BDBP...

+ Về chính sách ưu đãi: Kế thừa Điều 15 Pháp lệnh BDBP và cụ thể hóa chính sách ưu tiên công dân thuộc các dân tộc ít người và người định cư ở khu vực biên giới, hải đảo để tạo nguồn phục vụ lâu dài trong BDBP. Trong những năm qua, quy định này chưa được các cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm đúng mức; chưa có cơ chế chính sách động viên, khuyến khích, thu hút phù hợp; ảnh hưởng đến công tác xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, tham gia vận động quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG cũng như phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực biên giới; đồng thời quy định cụ thể chế độ, hình thức khen thưởng đối với cán bộ, chiến sĩ BDBP công tác lâu năm; cống hiến cho sự nghiệp bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia vì hình thức khen Kỷ niệm chương “Vì chủ quyền an ninh biên giới” của Chính phủ, Bộ Quốc phòng đã và đang thực hiện nhưng chưa có nguồn kinh phí đảm bảo cho hình thức khen thưởng này.

+ Về chế độ đặc thù đối với cán bộ, chiến sĩ BDBP, ngoài được hưởng chế độ như các lực lượng khác trong Quân đội, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật hiện hành⁶ như: Chế độ được hưởng lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chế độ trợ cấp; được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo, phụ cấp khu vực, phụ cấp đặc biệt, phụ cấp thu hút, phụ cấp lưu động, phụ cấp độc hại nguy hiểm, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp trách nhiệm theo nghề, phụ cấp trách nhiệm công việc, phụ cấp phục vụ quốc phòng an ninh... còn được hưởng các chế độ đặc thù khác phù hợp với địa bàn hoạt động và tính chất, nhiệm vụ của lực lượng BDBP như: Phụ cấp trách nhiệm bảo vệ biên giới, hải đảo trong thời gian trực tiếp làm nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới, hải đảo; phụ cấp công tác lâu năm khi đang công tác ở khu vực biên giới thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ; phụ cấp kiêm nhiệm khi làm nhiệm vụ tăng cường xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; riêng cán bộ, chiến sĩ BDBP thuộc lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy và tội phạm được hưởng phụ cấp đặc thù như lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ Công an (theo Quyết định số 91/2009/QĐ-TTg ngày 06/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp đặc thù của lực lượng phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ Công an).

Từ những cơ sở pháp lý, thực tiễn trên, để bảo đảm hành lang pháp lý đầy đủ, thống nhất cho BDBP và các lực lượng phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời cụ thể hóa về tổ chức của BDBP và chính sách ưu đãi, chế độ đặc thù đối với BDBP việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật BPVN là cần thiết.

⁶ Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong LLVT công tác ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; Quyết định số 15/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù quân sự đối với một số đối tượng trong QĐNDVN; Thông tư liên tịch số 13/2012/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 30/5/2012 của Bộ BLĐTBXH và Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại; Thông tư liên tịch số 30/2009/TTLT-BQP-BNV-BTC ngày 19/6/2009 của BQP, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 15/2009/QĐ-TTg; Thông tư số liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBDT ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính, Ủy ban dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp khu vực; ...

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

a) Nhằm quy định chi tiết các điều khoản Luật BPVN giao về phối hợp giữa Bộ Quốc phòng với bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong thực thi nhiệm vụ biên phòng; quy định về hệ thống tổ chức của BDBP, chính sách ưu đãi và chế độ đặc thù đối với BDBP.

b) Tạo cơ sở pháp lý để Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng thuộc quyền trong thực thi nhiệm vụ biên phòng; xác định rõ hệ thống tổ chức của BDBP và chính sách ưu đãi, chế độ đặc thù đối với BDBP đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm chỉ đạo

a) Bảo đảm các quy định tại Nghị định phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; bảo đảm tính hợp hiến, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành;

b) Bám sát những nội dung Luật giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành, đáp ứng yêu cầu xây dựng BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số thành phần tiến thẳng lên hiện đại.

c) Hoàn thiện hành lang pháp lý, bảo đảm biện pháp thi hành đầy đủ để BDBP và các lực lượng thực thi nhiệm vụ biên phòng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm pháp luật về biên phòng đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật;

d) Kế thừa có chọn lọc những quy định còn phù hợp, được thực tiễn chứng minh là đúng đắn trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về quản lý, bảo vệ BGQG và xây dựng BDBP;

đ) Bảo đảm đơn giản, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, góp phần triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ Luật BPVN trong thực tiễn thi hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Quốc phòng đã tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), cụ thể:

1. Ngày 05/02/2021, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Quyết định 392/QĐ-BQP về thành lập Ban Soạn thảo và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo các Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật BPVN; ngày 26/02/2021, Trưởng ban Soạn thảo đã ban hành Quyết định số 565/QĐ-BST về Quy chế hoạt động của Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập và Quyết định số 566/KH-BST về Kế hoạch soạn thảo Nghị định.

2. Từ ngày 10/02/2021 đến ngày 26/3/2021, Bộ Quốc phòng đã tổ chức nghiên cứu, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan để xây dựng đề cương, dự thảo Nghị định lấy ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng và các đơn vị BDBP, chỉnh lý, bổ sung hoàn thành Dự thảo 1 Nghị định và tổ chức Hội nghị Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập triển khai nhiệm vụ soạn thảo Nghị định.

3. Ngày 01/4/2021, Bộ Quốc phòng đã tổ chức xin ý kiến các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành biên giới; đồng thời đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Bộ Quốc phòng đề lấy ý kiến rộng rãi cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Từ ngày 07/4/2021 đến ngày 20/4/2021, Bộ Quốc phòng đã tiến hành khảo sát tại 06 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị BDBP tại một số địa bàn khu vực biên giới trọng điểm thuộc 03 miền (Miền Bắc: Lạng Sơn, Quảng Ninh; Miền Trung: Hà Tĩnh, Đà Nẵng; Miền Nam: Thành phố Hồ Chí Minh và Tây Ninh).

5. Ngày.../6/2021, trên cơ sở nghiên cứu, tổng hợp các ý kiến đóng góp, Bộ Quốc phòng đã nghiêm túc tiếp thu triệt để các ý kiến tham gia, giải trình đầy đủ các ý kiến còn khác nhau, chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo 3 Nghị định gửi Bộ Tư pháp thẩm định; ngày/6/2021, Bộ Tư pháp đã tổ chức Hội nghị tư vấn thẩm định đối với dự thảo Nghị định.

6. Ngày.../.../2021, dự thảo Nghị định đã được Bộ Tư pháp tổ chức thẩm định, xem xét, đánh giá và có Báo cáo thẩm định số .../BC-BTP ngày... /.../2021 đối với dự thảo Nghị định.

7. Ngày.../.../2021, sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng đã chỉnh lý, bổ sung hoàn chỉnh dự thảo Nghị định trình Chính phủ theo đúng thời hạn Thủ tướng Chính phủ giao.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 5 chương 31 điều được bố cục như sau: Chương I. Những quy định chung, gồm: 02 điều (từ Điều 1 đến Điều 2); Chương II. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng gồm: 22 điều (từ Điều 3 đến Điều 24); Chương III. Hệ thống tổ chức của BDBP, gồm: 02 điều (từ Điều 25 đến Điều 26); Chương IV. Chính sách ưu đãi và chế độ đặc thù đối với BDBP, gồm: 03 điều (từ Điều 27 đến Điều 29); Chương V. Điều khoản thi hành, gồm: 02 điều (Điều 30 và Điều 31).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

- Chương I. Những quy định chung: Quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; Chương này tập trung làm rõ về các điều khoản Luật BPVN giao

Chính phủ quy định chi tiết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định và đối tượng tác động của văn bản gồm cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sỹ BDBP và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Chương II. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương trong phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng; Chương này tập trung làm rõ một số vấn đề cụ thể sau:

+ Trên cơ sở phạm vi, nguyên tắc, nội dung phối hợp được xác định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 10 Luật BPVN và các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương theo quy định pháp luật hiện hành, từ Điều 3 đến Điều 23 dự thảo Nghị định đã xác định trách nhiệm của Bộ Quốc phòng và 17 bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương cấp tỉnh nơi có, không có BGQG liên quan trực tiếp đến thực thi nhiệm vụ biên phòng trong quan hệ phối hợp với Bộ Quốc phòng thực thi nhiệm vụ biên phòng.

+ Quy định trách nhiệm của Bộ Quốc phòng tổ chức thực hiện hoạt động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương cấp tỉnh nơi có và không có BGQG chỉ đạo cơ quan, đơn vị thuộc quyền ban hành quy chế phối hợp hoạt động giữa BDBP với cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thuộc bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương cấp tỉnh trong thực thi nhiệm vụ biên phòng (Điều 24 dự thảo Nghị định).

- Chương III. Hệ thống tổ chức của BDBP; Chương này tập trung làm rõ một số vấn đề như: Quy định về hệ thống tổ chức của BDBP; các cơ quan trực thuộc (Điều 25) và thẩm quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, chia tách, sáp nhập, thay đổi chức năng, nhiệm vụ, tên gọi, giải thể tổ chức của BDBP (Điều 26).

- Chương IV. Chính sách ưu đãi và chế độ đặc thù đối với BDBP; Chương này tập trung làm rõ một số vấn đề sau:

+ Quy định chính sách ưu đãi đối với BDBP trên cơ sở cụ thể hóa Luật BPVN và thu hút các chính sách ưu đãi quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành (Điều 27).

+ Quy định chế độ đặc thù đối với BDBP trên cơ sở cụ thể hóa khoản 2 Điều 27 Luật BPVN và thu hút các chế độ đặc thù quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành (Điều 28).

+ Quy định về nguồn kinh phí đảm bảo chính sách ưu đãi và chế độ đặc thù đối với BDBP (Điều 29).

- Chương V. Điều khoản thi hành; Chương này quy định về thời gian hiệu lực của Nghị định (Điều 30) và trách nhiệm thi hành của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (Điều 31).

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật BPVN, Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Tài liệu gửi kèm theo gồm: (1) Dự thảo Nghị định của Chính phủ; (2) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định; Báo cáo số... /BC-BTP ngày... /../2021 của Bộ Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị định; (3) Bản tổng hợp ý kiến tham gia của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có biên giới quốc gia (kèm theo bản chụp ý kiến tham gia)/.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- BTL BĐBP;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, PC,